TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/DS-PT
Ngày: 25-03-2022
V/v:*"Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Châu Thạch

Bà Lê Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Khánh Thành - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng: Bà Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2022/TLPT-DS ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 28/2022/QĐ-PT ngày 22 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 32/2022/QĐ-PT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác Nguyễn Khắc Đ) sinh năm 1950; Trú tại: Thôn T, xã L, huyện R, tỉnh Đ. Uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn T, xã L, huyện R, tỉnh Đ. Theo văn bản uỷ quyền ngày 23/3/2022. Có mặt.

2. Bị đơn: Ban quản lý rừng phòng hộ L huyện R; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện R, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trường G – Chức vụ: Phó Trưởng ban; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T – Chức vụ: Phó Trưởng phòng kỹ thuật. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1969; Trú tại: Thôn T, xã L, huyện R, tỉnh Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện R, tỉnh L. Vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn T, sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn K1, xã H, huyện H, tỉnh Đ. Vắng mặt.

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Khắc Đ) – Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn ông Nguyễn Khắc Đại (Nguyên Văn Đại) trình bày: Ông có một lô đất vườn cà phê khoảng 8.000m^2 tại thôn Trung Tâm, xã Phi Liêng, huyện Đam Rông. Nguồn gốc lô đất là ông Đại nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Bùi Văn Thắng vào năm 2006 đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Thắng và đã sử dụng diện tích đất này từ khi chuyển nhượng cho đến nay, tuy nhiên khi chuyển nhượng hai bên chỉ mới viết giấy tay, chưa làm thủ tục sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 24/01/2019, **Ban quản lý rừng phòng hộ L** tổ chức đốt thực bì nhưng không đảm bảo an toàn nên đã làm lửa cháy lan sang vườn cà phê của nhà ông. Hậu quả đã làm cháy 337 cây cà phê Robusta, 367 cây cà phê Catimo, 02 cuộn ống tưới loại phi 6; 02 cuộn ống tưới loại phi 4 và 01 căn nhà gỗ, mái lợp tôn, nền xi măng, diện tích 20m^2. Sau khi sự việc xảy ra, ông Đại đã làm đơn trình báo lên công an huyện Đam Rông, quá trình làm việc **Ban quản lý rừng phòng hộ L** đã đồng ý bồi thường. Tuy nhiên sau đó không thực hiện nên ông Đại đã tiếp tục làm đơn đề nghị khởi tố vụ án. Ngày 18/3/2020, Công an huyện ra quyết định không khởi tố vụ án do mức độ thiệt hại chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nay ông khởi kiện yêu cầu **Ban quản lý rừng phòng hộ L** bồi thường thiệt hại cho ông đối với tài sản bị cháy cụ thể như sau:

Về cây trồng gồm 337 cây cà phê Rôbusta, 367 cây cà phê Catimo với mức giá theo Quyết định số: 22/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng với số tiền là:

120.320.000đồng.

Ngoài ra, Ban quản lý rừng phòng hộ L còn phải bồi thường thiệt hại đối với cây cà phê bị cháy không thu hoạch được trong thời gian 03 năm (100% sản lượng) là: 7.392kg cà phê nhân Rôbusta khô và thiệt hại đối với cà phê thu hoạch năm thứ 4 (1 phần sản lượng) là: 704kg cà phê nhân Rôbusta khô. Tổng sản lượng là 8.096kg cà phê nhân Rôbusta khô, theo giá hiện nay là 38.000đ/kg. Thành tiền là 307.648.000đồng.

Về các tài sản khác như 02 cuộn ống tưới loại phi 6 trị giá 1.800.000đồng; 02 cuộn ống tưới loại phi 4, trị giá 840.000đồng và 01 căn nhà gỗ, mái lợp tôn, nền xi măng, diện tích 20m^2 trị giá 11.579.000đ theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông ngày 10/12/2019.

Tổng cộng Ban quản lý rừng phòng hộ L phải bồi thường thiệt hại cho ông với số tiền là: 442.187.000đồng.

Bị đơn Ban quản lý rừng phòng hộ L do ông Phùng Thanh Bình đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 24/01/2019, Ban quản lý rừng phòng hộ L tổ chức đốt thực bì nhưng trước đó đã có thông báo cho các hộ dân biết theo Thông báo số: 02/TB-BQL ngày 04/01/2019, đồng thời thông báo đến chính quyền địa phương, thông báo trên loa phát thanh của xã để các hộ dân biết và làm đường ranh cản lửa. Việc cháy tài sản của ông Đại không phải do Ban quản lý rừng phòng hộ L gây ra. Do đó, qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì Ban quản lý rừng phòng hộ L không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn mà chỉ đồng ý hỗ trợ cho ông Đại với số tiền 10.000.000đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- *Bà Nguyễn Thị Hương trình bày:* Bà thống nhất với ý kiến trình bày của nguyên đơn và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Ông Nguyễn Đức Sơn trình bày:* Năm 2019, thời điểm đơn vị tổ chức đốt trước có điều khiển ông được phân công là tổ trưởng phụ trách tiểu khu 210, 216 và 217. Khi tiến hành việc đốt trước có điều khiển ông phân công cho tổ giao nhận khoán đốt ở tiểu khu 216. Còn cụ thể ai đốt, khi đó có những ai thì ông không biết. Đối với cá nhân ông thì ngày hôm đó ông có đốt nhưng đốt ở vị trí dọc đường Quốc lộ 27, chứ không đốt ở vị trí gần vườn cà phê nhà ông Đại. Sau khi đốt xong thì ông đi kiểm tra rừng đến chiều ông mới biết vườn cà phê nhà ông Đại bị cháy. Nay ông Đại khởi kiện yêu cầu Ban quản lý rừng phòng hộ L bồi thường thiệt hại về tài sản, ông không thừa nhận việc gây cháy tài sản của ông Đại nên không có trách nhiệm theo yêu cầu của nguyên đơn.

- *Ông Bùi Văn Thắng trình bày:* Ông thừa nhận giữa ông và vợ chồng ông Đại, bà Hương có thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào năm 2006, với giá trị chuyển nhượng là 76.000.000đồng, hiện trạng khi chuyển nhượng là có khoảng 3.000m^2 đã trồng cà phê Rôbusta, các bên không lập hợp đồng theo quy định của pháp luật mà chỉ viết giấy tay với nhau, theo đó ông đã giao diện tích đất chuyển nhượng cho ông Đại, bà Hương quản lý sử dụng từ đó cho đến nay, các bên không có tranh chấp. Ông Đại, bà Hương cũng đã trả tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông tuy nhiên còn thiếu với số tiền 11.500.000đ nhưng ông không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Khắc Đại về việc "*Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm*" đối với bị đơn Ban quản lý rừng phòng hộ L. Buộc Ban quản lý rừng phòng hộ L phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Khắc Đại với tổng số tiền là 97.356.000đồng. Không chấp nhận yêu cầu của ông Đại với số tiền 344.831.000đồng.

Việc chi trả tiền bồi thường số tiền 97.356.000đồng cho ông Nguyễn Khắc Đại được thực hiện theo quy định tại Điều 54 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của Ban quản lý rừng phòng hộ L hỗ trợ cho ông Nguyễn Khắc Đại số tiền 10.000.000đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/10/2021 ông Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Khắc Đ) kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn ông Nguyễn Khắc Đại (Nguyễn Văn Đ) rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc xác định đơn giá theo Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với tài sản bị thiệt hại 120.000.000đồng, đồng ý mức bồi thường theo kết luận định giá tài sản là 97.356.000đồng và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về bồi thường sản lượng do không thu hoạch được trong 4 năm 2019, 2020, 2021, 2022.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu: Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 308 Bộ luật tố

tụng dân sự, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo ông Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Khắc Đ) đã rút và căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn về sản lượng năm 2019 và bị đơn không phải chịu án phí sửa bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã triệu tập hợp lệ Ban quản lý rừng phòng hộ L, ông Nguyễn Đức Sơn, ông Bùi Văn Thắng, còn bà Nguyễn Thị Hồng có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Toà án tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[1.2] Về quan hệ tranh chấp: Xuất phát từ việc Nguyên đơn ông Nguyễn Khắc Đại (Nguyễn Văn Đ) khởi kiện yêu cầu Ban quản lý rừng phòng hộ L bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm do có hành vi đốt thực bì dẫn đến gây cháy đối với các tài sản của ông và yêu cầu bồi thường sản lượng cà phê do mất thu hoạch. Căn cứ Điều 23, 52, 53 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật của vụ án là "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm*" là có căn cứ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên toà nguyên đơn rút yêu cầu kháng cáo về yêu cầu tính giá trị thiệt hại theo Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với tài sản bị xâm phạm với số tiền 120.320.000đồng. Xét việc rút kháng cáo là tự nguyện nên căn cứ khoản 5 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này.

[2.2] Xét kháng cáo của nguyên đơn về yêu cầu bồi thường sản lượng cà phê năm 2019, 2020, 2021, 2022 do tài sản bị xâm phạm thấy rằng: Ngày 24/01/2019 Ban quản lý rừng phòng hộ L có tổ chức đốt thực bì làm lửa cháy lan sang một phần diện tích vườn cà phê nhà ông Đại hậu quả đã làm cháy hoàn toàn 337 cây cà phê Robusta, 367 cây cà phê Katimo, 02 cuộn ống nước tưới loại phi 4 và 01 căn nhà gỗ mái lộp tôn nền xi măng diện tích 20m^2 là có xảy ra trên thực tế. Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 29/6/2020 và trích lục bản đồ vị trí vườn cà phê bị thiệt hại của nguyên đơn có diện tích 2.144m^2 là đất nông nghiệp (bút lục số 69, 70) thì trên diện tích đất này số lượng cây cà phê bị thiệt hại đã được các bên xác định gồm: 337 cây cà phê Rôbusta (cà phê kinh

doanh từ 10 đến 20 năm tuổi) và 367 cây cà phê Katimo (cà phê kinh doanh 16 năm tuổi) nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường về sản lượng do không thu được sản lượng từ cây cà phê có căn cứ để xem xét. Còn bị đơn cho rằng việc cháy các tài sản này không phải do lỗi của bị đơn vì khi tiến hành đốt thực bì đã có thông báo đến các hộ dân có diện tích đất vườn gần khu vực đốt nên không đồng ý bồi thường mà chỉ đồng ý hỗ trợ với số tiền 10.000.000đồng đối với thiệt hai của nguyên đơn là không có cơ sở chấp nhận. Theo quy định tại Điều 589 Bộ luật dân sự 2015 thì thiệt hại do tài sản bị xâm phạm bao gồm 337 cây cà phê Rôbusta (cà phê kinh doanh từ 10 đến 20 năm tuổi) và 367 cây cà phê Katimo (cà phê kinh doanh 16 năm tuổi) bị cháy vào tháng 01 năm 2019 sản lượng trong năm 2019 không thu được sản lượng từ số cầy cà phê bị cháy trên, do đó cần buộc bị đơn có nghĩa vụ bồi thường sản lượng cà phê năm 2019 là phù hợp. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà hôm nay nguyên đơn đồng ý lấy giá trị sản lượng theo biên bản định giá ngày 19/4/2021 và do cây cà phê Katimo đã cháy hết không xác định được sản lượng nên cũng đồng ý lấy giá của cà phê Robusta để xác định thiệt hại và việc lấy giá trị tương đương là có lợi cho bị đơn nên cần ghi nhận, Cụ thể: 6.500đ/kg x 33kg/cây/năm x 704 cây (trong đó 337cây cà phê Robusta; 367 cầy cà phê Katimo) = 151.008.000đồng.

[2.3] Như vậy tổng số tiền bị đơn có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn là 97.356.000đồng (giá trị tài sản bị thiệt hại) + 151.008.000đồng (sản lượng cà phê năm 2019) = 248.364.000đồng.

[2.4] Từ những phên tích trên cần chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên về yêu cầu tính sản lượng cà phê bị thiệt hại năm 2019, sửa bản án sơ thẩm theo hướng đã nhận định.

[3] Về chi phí tố tụng: Số tiền 5.600.000đồng xem xét thẩm định tại chỗ là cần thiết cho việc giải quyết vụ án, nguyên đơn đã nộp và quyết toán xong. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên cần buộc bị đơn thanh toán lại cho nguyên đơn số tiền này là phù hợp.

[4] Về án phí: Do sửa án nên các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy quy định. Theo quy định tại Điều 76 Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước năm 2017 thì bị đơn thuộc trường hợp không phải chịu án phí, tuy nhiên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về án phí lệ phí Toà án để buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là không đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2, 5 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Khắc Đại). Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo về yêu cầu tính giá trị thiệt hại theo Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với tài sản bị xâm phạm.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Khắc Đ) về tranh chấp: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm" với bị đơn Ban quản lý rừng phòng hộ L.

Buộc Ban quản lý rừng phòng hộ L có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đ (ông Nguyễn Khắc Đ) số tiền 248.364.000đồng (hai trăm bốn mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi bốn ngàn đồng) (Trong đó 97.356.000đ (giá trị tài sản bị thiệt hại) + 151.008.000đ (sản lượng cà phê năm 2019).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về chi phí tố tụng:

Buộc Ban quản lý rừng phòng hộ L có nghĩa vụ thanh toán lại cho ông Nguyễn Văn Đ (ông Nguyễn Khắc Đ) số tiền 5.600.000đồng (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng).

4. Về án phí:

Miễn toàn bộ án phí cho ông Nguyễn Khắc Đại (ông Nguyễn Văn Đ).

Ban quản lý rừng phòng hộ L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đam Rông;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- Phòng KTNV&THA;
- Đương sự (08);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thành Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Vân Huỳnh Châu Thạch Nguyễn Thành Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Vân Huỳnh Châu Thạch Nguyễn Thành Tâm

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đức Trọng;
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng;
- Phòng KTNV&THA;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thành Tâm

Theo quy định tại Điều 146 Bộ luật tố tụng dân sự: "…bị đơn có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập trong vụ án dân sự phải nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm…" và Điều 202 Bộ luật tố tụng dân sự quy định "Thủ tục yêu cầu phản tố hoặc yêu cầu

độc lập được thực hiện theo quy định của Bộ luật này về thủ tục khởi kiện của nguyên đơn.” Bị đơn ông Trần Mai Hưng đã nhận được thông báo của Tòa án nhưng không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 146, 200, 202 Bộ luật tố tụng dân sự do đó cấp sơ thẩm không xem xét, giải quyết yêu cầu độc lập của ông Hưng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS TP Đà Lạt;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Mạnh Hùng

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nhất trí với bản án sơ thẩm và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên.

Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; xác định quan hệ tranh chấp là đòi tài sản vì không phải là uan hệ vay nợ. Bị đơn kh

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.